TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/DS-ST
Ngày: 10/5/2024
V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N -TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhất Anh
Các Hội thẩm: Bà Lê Thị Hoa
Ông Nguyễn Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: ông Trần Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 403/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐ-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/QĐ-ST ngày 23/4/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A
Địa chỉ: 02 Láng Hạ, phường Thành Công, Quận B, Hà Nội.
Đại điện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị Nhật T; Có mặt
Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A_ Chi nhánh N_ Phòng giao dịch Ninh Diêm
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 19870; Vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn 4, xã Ninh Sơn, Thị Xã N, Khánh Hoà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo uỷ quyền cho nguyên đơn bà Lê Thị Nhật Tiên trình bày: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1980 ở tại Thôn 4, xã Ninh Sơn, Thị Xã Ninh Hoà, Khánh Hoà có ký với Ngân hàng A_ Chi nhánh N_ Phòng giao dịch Ninh Diêm (gọi tắt là Agribank) theo hợp đồng tín dụng số 4704-LAV-20156918 ngày 17/12/2015 để vay của Ngân hàng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), mục đích vay trồng mía,lãi suất 9,5%/năm; thời hạn vay 24 tháng. Hình thức cho vay không có tài sản bảo đảm. Thời hạn để rút hạn mức tín dụng là 36 tháng nhưng theo Giấy báo nhận nợ là 24 tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay nêu trên thì bà Nguyễn Thị Ch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 23/11/2023 Ngân hàng A đã

khởi kiện bà Ch đến Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa. Sau khi có đơn khởi kiện, bà Ch có trả gốc được 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Ngân hàng A thường xuyên đôn đốc, nhiều lần liên lạc, nhắc nhở với Nguyễn Thị Ch yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ. Tuy nhiên, bà Ch vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã ký kết với Ngân hàng.

Tính đến ngày 10/5/2024 Bà Nguyễn Thị Ch còn nợ của Ngân hàng A tổng cộng là 30.089.433đ (Ba mươi triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: nợ gốc 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là 4.089.433đ (Bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng)

Nay Ngân Hàng yêu cầu Toà án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc bà Nguyễn Thị Ch phải trả ngay cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/5/2024 tổng cộng là 30.089.433đ (Ba mươi triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: nợ gốc 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là 4.089.433đ (Bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng)

- Bà Nguyễn Thị Ch phải tiếp tục trả nợ phát sinh theo mức lãi suất quy định tại thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, hợp đồng cấp tín dụng, khế ước nhận nợ tính từ ngày 28/6/2017 cho đến khi thanh toán hết nợ.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ch để lấy lời khai, hoà giải theo quy định nhưng bà Ch không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phát biểu ý kiến như sau:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48 BLTTDS như thụ lý vụ án, tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

- Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng tư cách những người tham gia tố tụng như nguyên đơn, bị đơn theo đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 239, 241, 243, 247, 249, 250, 251, Điều 259, 260 và Điều 263 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với việc giải quyết vụ án: Nguyên đơn khi khởi kiện đã chứng minh cho yêu cầu của mình, Đại diện theo uỷ quyền cho nguyên đơn cung cấp cho Tòa án nhân dân thị xã N chứng cứ là hợp đồng tín dụng số 4704-LAV-20156918 ngày 17/12/2015, Giấy nhận nợ ngày 28/6/2017, chứng minh bà Nguyễn Thị Ch có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng A_ Chi nhánh N_ Phòng giao dịch Ninh Diêm để vay số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), mục đích vay trồng mía,lãi suất 9,5%/năm; thời hạn vay 24 tháng. Hình thức cho vay không có tài sản bảo đảm. Tính đến ngày 10/5/2024 Bà Nguyễn Thị Ch còn nợ của Ngân hàng A tổng cộng là 30.089.433đ (Ba mươi triệu không

trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: nợ gốc 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là 4.089.433đ (Bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng).

Như vậy có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Ch có nợ Ngân hàng A_ Chi nhánh N_ Phòng giao dịch Ninh Diêm và số nợ còn lại tạm tính đến ngày 10/5/2024 Bà Nguyễn Thị Ch còn nợ của Ngân hàng A tổng cộng là 30.089.433đ (Ba mươi triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: nợ gốc 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là 4.089.433đ (Bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng) nhưng không chịu thanh toán là đã vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Ch đã được Tòa án nhân dân thị xã N tống đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng A khởi kiện bà Nguyễn Thị Ch vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng vào ngày 17/12/2015 và giấy nhận nợ ngày 28/6/2017 nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thị Nhật T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ch. Nguyên đơn khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án không lấy được lời khai của bị đơn Nguyễn Thị Ch nhưng căn cứ hợp đồng tín dụng số 4704-LAV-20156918 ngày 17/12/2015, Giấy nhận nợ ngày 28/6/2017 mà bà Nguyễn Thị Ch đã ký với Ngân hàng A-Chi nhánh Ninh Hòa-Phòng giao dịch Ninh Diêm đã thể hiện việc bà Nguyễn Thị Ch có vay của Ngân hàng A_ Chi nhánh Ninh Hòa_ Phòng giao dịch Ninh Diêm số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), mục đích vay trồng mía. Hợp đồng vay không có tài sản đảm bảo. Nhưng do bà Nguyễn Thị Ch đã vi phạm thỏa thuận khi ký kết hợp đồng tín dụng 4704-LAV-20156918 ngày 17/12/2015, Giấy nhận nợ ngày 28/6/2017, phía ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc và thông báo thanh toán nợ nhưng bà Ch vẫn chưa thanh toán hết nợ nên mới khởi kiện.

Tính đến ngày xét xử hôm nay là ngày 10/5/2024 bà Nguyễn Thị Ch còn nợ Ngân hàng A tạm tính tổng cộng là 30.089.433đ (Ba mươi triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: nợ gốc 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là 4.089.433đ (Bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Nay đến Tòa, đại diện theo ủy quyền của yêu đơn yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị Ch phải trả tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/5/2024 là 30.089.433đ (Ba mươi triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: nợ gốc 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là

4.089.433đ (Bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại thoả thuận về các điều khoản trong hợp đồng tín dụng, kế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán hết nợ. Xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa là đúng với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Quan điểm nói trên của đại diện Viện kiểm sát về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả nợ theo quy định của pháp luật.

Hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Nguyễn Thị Ch phải trả cho Ngân hàng A tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/5/2024 là 30.089.433đ (Ba mươi triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: nợ gốc 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là 4.089.433đ (Bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh từ ngày 11/5/2024 theo mức lãi suất quy định tại thoả thuận về các điều khoản trong hợp đồng tín dụng số 4704-LAV-20156918 ngày 17/12/2015, Giấy nhận nợ ngày 28/6/2017 cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Bà Nguyễn Thị Ch phải chịu án dân sự sơ thẩm là 1.504.472đ (Một triệu năm trăm lẻ bốn ngàn bốn trăm bảy mươi hai đồng)

Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền 762.396đ (Bảy trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005340 ngày 14/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo trình tự phúc thẩm

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Khánh Hòa;
-VKSND thị xã N;
-Chi cục THADS thị xã N;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhất Anh